

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 35/2020/HSST

Ngày: 06/5/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - HạnhP

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI

Với Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Kiên.

2. Bà Lê Thị ThA Cường.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/HSST ngày 24 tháng 2 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Xuân T, tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam. Sinh năm 1991, tại Nghệ An.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Làng Đ, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Phan Xuân S, sinh năm 1969 và con bà H Thị H, sinh năm 1971. Cha và mẹ của bị cáo hiện trú tại Làng Đ, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có 02 người em ruột, sinh năm 1993 và 1995. Có vợ Trương Ngọc Q, sinh năm 1992, có 01 người con, sinh năm 2014. Vợ và con của bị cáo hiện trú tại làng Làng Đ, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo Phan Xuân T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an TP.Pleiku. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại:

+ A Hồng Triệu A. Địa chỉ: số nhà 08 đường Vạn Kiếp, Tổ 07, phường Thống Nhất, Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- + A Võ Công Th. Địa chỉ: số nhà 71 đường Duy Tân, Tổ 10, phường Diên Hồng, Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A Nguyễn Văn N. Địa chỉ: Tổ 07, phường Yên Đỗ, Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- + Chị H Trần DiễmP. Địa chỉ: số 124 đường Phan Đình Phùng, phường Tây S, Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A Nguyễn Ngọc L. Địa chỉ: Thôn 3, xã An Phú, Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A Rơ Lan Kh. Địa chỉ: làng Jřăng Krái 2, xã Ia Khai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Có mặt.
- + A Nguyễn Th V. Địa chỉ: số 39/2 Nguyễn Thái Học, phường Hội Thương Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A Thiệu Vĩnh H. Địa chỉ: số 28 đường Nguyễn Bá Lại, Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + Chị Nguyễn Thị T. Địa chỉ: số nhà 22 đường Nguyễn Trung Trực, Tổ 14 phường Hội Phú, Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A Võ Văn Tu. Địa chỉ: Tổ 6, phường Hội Thương, Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A Phạm Văn H. Địa chỉ: Tổ 05, phường IaKring, Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A Phan Đức T. Địa chỉ: Tổ 02, phường Yên Thế, Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- **Người có quyền, N vụ liên quan:**
- + Chị Hồ Thị H. Địa chỉ: Khu nhà trọ số 26B đường Hùng V, Tổ 01, phường Ia Kring, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + Chị Nguyễn Thị U. Địa chỉ: Tổ 02, phường Yên Thế, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A Lê Ngọc Đ. Địa chỉ: Tổ 02, phường Yên Đỗ, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A Võ Văn P. Địa chỉ: Tổ 02, phường Hội Thương, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A Nguyễn Hiếu N. Địa chỉ: Thôn 3, xã An Phú, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A H DA Tư. Địa chỉ: TDP 8, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + Lê Đình S, hiện đang chấp hành án tại trại giam Đăk Tân, tỉnh Đăk Lăk. Có mặt.
- **Người làm chứng:**
- + Chị Huỳnh Thị TR. Địa chỉ: hẻm 38 đường Mai Thúc Loan, phường Đồng Đa, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + Bà Huỳnh Thị T. Địa chỉ: 103/3 đường Sư Vạn Hạnh, Tổ 04, phường Hội Thương, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + A Nguyễn Phước Th. Địa chỉ: Tổ 14, phường Hội Phú, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- + Chị Nguyễn Thị Chung Thu. Địa chỉ: số nhà 22 đường Nguyễn Trung Trực, Tổ 14, phường Hội Phú, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Xuân T, Lê Đình S (sinh năm 1993, trú thôn Ia MU, xã Ia Dom, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai) và đối tượng tên Tịch (ở huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai, chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) có quan hệ quen biết nhau. Trong thời gian từ ngày 19/5/2017 đến ngày 30/6/2017, T và S đã thực hiện 12 vụ trộm cắp T sản trên địa bàn Th phố Pleiku, sau đó mang T sản đến huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai bán cho Tịch, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 19/5/2017, Phan Xuân T đến phòng trọ của Lê Đình S ở số 26B đường Hùng V, Tổ 01, phường Ia Kring, TP.Pleiku chơi. Tại đây, S rủ T đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài; T đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển số 37Z4-2355 của S chở S đi dạo trên địa bàn phường Thống Nhất, TP.Pleiku, để tìm cơ hội trộm cắp. Khi đi đến trước nhà A Hồng Triệu A (sinh năm 1969) ở số nhà 08 đường Vạn Kiếp, Tổ 07, phường Thống Nhất, TP.Pleiku, cả hai phát hiện có xe mô tô loại Sirius, biển số 77H1-075.69 của A A đang dựng trên vỉa hè trước nhà, nH không có người trông coi. T dừng xe và đứng canh giới, để S đi đến dùng dụng cụ phá khóa mở khóa điện, khởi động máy và điều khiển xe mô tô 77H1-075.69 tẩu thoát về xã Diên Phú, TP.Pleiku; S chạy theo sau. Khi đến lô cao su thuộc Thôn 02, xã Diên Phú, TP.Pleiku, T và S cất giấu xe mô tô 77H1-075.69 vào bụi cây. Sau đó, S và T S ốp nhựa đèn phía sau của xe biển số 77H1-075.69 Th màu vàng – đen, để T sử dụng xe này làm phương tiện đi lại.

Qua định giá, kết luận xe mô tô biển số 77H1-075.69, bị chiếm đoạt ngày 19/5/2017, có trị giá 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 06/6/2017, Lê Đình S rủ và điều khiển xe mô tô 77H1-075.69 chở Phan Xuân T đi dạo trên địa bàn phường Diên Hồng, TP.Pleiku để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến trước nhà ông Võ Công Th (sinh năm 1979) ở số 71 đường Duy Tân, Tổ 10, phường Diên Hồng, TP.Pleiku, cả hai phát hiện có xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 81B1-729.05 của ông Th đang dựng trước nhà, chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa điện, nH không có người trông coi. S dừng xe đứng canh giới, để T đi đến trộm cắp xe mô tô 81B1-729.05, rồi cả hai chạy đến thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Tại đây, T và S bán xe mô tô 81B1-729.05 cho đối tượng Tịch với giá 4.000.000 đồng, chia nhau mỗi người 2.000.000 đồng; số tiền có được, cả hai đã tiêu xài hết. Quá trình điều tra, do chưa xác định được đối tượng Tịch, nên Cơ quan điều tra chưa thu giữ được xe mô tô 81B1-729.05.

Qua định giá, kết luận xe mô tô biển số 81B1-729.05, bị chiếm đoạt ngày 06/6/2017, có trị giá 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ ngày 10/6/2017, Phan Xuân T rủ và điều khiển xe mô tô 77H1-075.69 chở Lê Đình S đi dạo trên địa bàn phường Yên Đỗ, TP.Pleiku để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đến trước nhà A Nguyễn Văn N (sinh năm 1996) ở số 166 đường Lý Thái Tổ, Tổ 07, phường Yên Đỗ, cả hai phát hiện có xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 81B1-413.32 của A N đang để ở sân, chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa điện, nH không có người trông coi. T dừng xe đứng cạnh giới, để S đi đến trộm cắp xe mô tô 81B1-413.32, rồi cả hai chạy đến thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Tại đây, T và S bán xe mô tô 81B1-413.32 cho đối tượng Tịch với giá 4.000.000 đồng. Tiền bán xe mà có, S và T đã cùng nhau tiêu xài hết. Quá trình điều tra, do chưa xác định được đối tượng Tịch, nên Cơ quan điều tra chưa thu giữ được xe mô tô 81B1-413.32 Qua định giá, kết luận xe mô tô biển số 81B1-413.32, bị chiếm đoạt ngày 10/6/2017, có trị giá 8.800.000 đồng (T triệu T trăm nghìn đồng).

Vụ thứ tư: Khoảng 14 giờ ngày 11/6/2017, Trần Đình S điều khiển xe mô tô 77H1-075.69 chở Phan Xuân T đi dạo trên địa bàn phường Tây S, TP.Pleiku, để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đi trước cửa hàng quần áo của chị H Trần DiễmP (sinh năm 1975) ở số 124 đường Phan Đình Phùng, cả hai phát hiện có xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 81B1-931.29 của A Nguyễn Tấn Phát (sinh năm 2000, là con của chịP), đang dựng phía trước, nH không có người trông coi. S dừng xe đứng cạnh giới, để T đi đến dùng dụng cụ phá khóa mở khóa điện, trộm cắp xe mô tô 81B1-931.29, rồi cả hai chạy đến thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Tại đây, T và S bán xe mô tô 81B1-931.29 cho đối tượng Tịch với giá 4.000.000 đồng, chia mỗi người 2.000.000 đồng. Tiền bán xe mà có, S và T đã tiêu xài hết. Quá trình điều tra, do chưa xác định được đối tượng Tịch, nên Cơ quan điều tra chưa thu giữ được xe mô tô 81B1-931.29 (BU lục số: 76-82; 154-184).

Qua định giá, kết luận xe mô tô biển số 81B1-931.29, bị chiếm đoạt ngày 11/6/2017, có trị giá 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Vụ thứ năm: Khoảng 13 giờ ngày 13/6/2017, Phan Xuân T rủ và điều khiển xe mô tô 77H1-075.69 chở Lê Đình S đi dạo trên địa bàn phường Yên Đỗ, TP.Pleiku để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đến trước số nhà 115B đường Đinh Tiên H, cả hai phát hiện có xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 81B1-396.13 của A Nguyễn Ngọc L (sinh năm 1976, trú Thôn 3, xã An Phú, Th phố Pleiku) đang dựng trên vỉa hè, nH không có người trông coi. T dừng xe đứng cạnh giới, để S đi đến dùng dụng cụ phá khóa mở khóa điện, trộm cắp xe mô tô 81B1-396.13, rồi cả hai chạy đến thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Tại đây, T và S bán xe mô tô 81B1-396.13 cho đối tượng Tịch với giá 4.000.000 đồng. Tiền bán xe mà có, S và T đã cùng nhau tiêu

xài hết. Quá trình điều tra, do chưa xác định được đối tượng Tịch, nên Cơ quan điều tra chưa thu giữ được xe mô tô 81B1-396.13.

Qua định giá, kết luận xe mô tô biển số 81B1-396.13, bị chiếm đoạt ngày 13/6/2017, có trị giá 10.200.000 đồng (mười triệu hai trăm nghìn đồng).

Vụ thứ sáu: Khoảng 12 giờ ngày 14/6/2016, Lê Đình S rủ và điều khiển xe mô tô 77H1-075.69 chở Phan Xuân T đi dạo trên địa bàn phường Ia Kring, TP.Pleiku để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến trước Trường Mầm non tư thục Phao Lô ở số 128 đường Trần N Duật, cả hai phát hiện có xe mô tô nhãn hiệu Exceter, biển số 81B2-132.30 của A Rơ Lan Kh (sinh năm 2000, trú làng Jřăng Krái 2, xã Ia Khai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai) đang dựng phía trước, nH không có người trông coi. S dừng xe đứng cạnh giới, để T đi đến dùng dụng cụ phá khóa mở khóa điện, trộm cắp xe mô tô 81B2-132.30, rồi cả hai chạy đến lô cao su thuộc xã Diên Phú, TP.Pleiku cất giấu.

Qua định giá, kết luận xe mô tô biển số 81B2-132.30, bị chiếm đoạt ngày 14/6/2017, có trị giá 44.000.000 đồng (bốn mươi bốn triệu đồng).

Vụ thứ bảy: Khoảng 12 giờ ngày 15/6/2017, Phan Xuân T rủ và điều khiển xe mô tô 77H1-075.69 chở Lê Đình S đi dạo trên địa bàn phường Ia Kring, TP.Pleiku để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đến trước cửa hàng vật liệu xây dựng Mỹ Linh ở số 176 đường Lê Thánh Tôn, cả hai phát hiện có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 81B1-879.05 của A Nguyễn Th V (sinh năm 1992, trú số 39/2 đường Nguyễn Thái Học, phường Hội Thương, TP.Pleiku) đang dựng trên vỉa hè phía trước, nH không có người trông coi. T dừng xe đứng cạnh giới, để S đi đến dùng dụng cụ phá khóa mở khóa điện, trộm cắp xe mô tô 81B1-879.05, rồi cả hai chạy đến lô cao su thuộc xã Diên Phú, TP.Pleiku nơi cất giấu xe mô tô 81B2-132.30 đã trộm cắp ngày 14/6/2017. S cất giấu xe mô tô 77H1-075.69 vào bụi cây, rồi cả hai điều khiển các xe mô tô 81B2-132.30, 81B1-879.05 chạy đến thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai. Tại đây, T và S bán các xe mô tô 81B2-132.30, 81B1-879.05 cho đối tượng Tịch với giá 14.000.000 đồng, rồi thuê xe taxi quay về lô cao su ở xã Diên Phú lấy xe mô tô 77H1-075.69. Tiền bán xe mà có, S và T đã cùng nhau tiêu xài hết. Quá trình điều tra, do chưa xác định được đối tượng Tịch, nên Cơ quan điều tra chưa thu giữ được các xe mô tô 81B2-132.30, 81B1-879.05.

Qua định giá, kết luận: Xe mô tô biển số 81B2-132.30, bị chiếm đoạt ngày 14/6/2017 có trị giá 44.000.000 đồng (bốn mươi bốn triệu đồng); xe mô tô biển số 81B1-879.05, bị chiếm đoạt ngày 15/6/2017 có trị giá 36.500.000 đồng (ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Vụ thứ T: Khoảng 09 giờ ngày 20/6/2017, Lê Đình S rủ và điều khiển xe mô tô biển số 77H1-075.69 chở Phan Xuân T đi dạo trên địa bàn phường Thắng Lợi, TP.Pleiku để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến trước số nhà 566 đường Lê Duẩn, cả hai phát hiện có xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 81C- 036.54 của ông Thiệu Vĩnh H (sinh năm 1976, trú số 28 đường Nguyễn Bá Lại, xã Chư Á, TP.Pleiku) đang dựng trên vỉa hè, nH không có người trông coi. S dừng xe đứng cạnh giới, để T đi đến dùng dụng cụ phá khóa mở khóa điện, trộm cắp xe mô tô 81C-036.54, rồi cả hai chạy đến thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Tại đây, T và S bán xe mô tô 81C-036.54 cho đối tượng Tịch với giá 4.000.000 đồng. Tiền bán xe mà có, S và T đã cùng nhau tiêu xài hết. Quá trình điều tra, do chưa xác định được đối tượng Tịch, nên Cơ quan điều tra chưa thu giữ được xe mô tô 81C-036.54.

Qua định giá, kết luận xe mô tô biển số 81C-036.54, bị chiếm đoạt ngày 20/6/2017, có trị giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Vụ thứ chín: Khoảng 12 giờ ngày 27/6/2017, Phan Xuân T điều khiển xe mô tô biển số 77H1-075.69 chở Lê Đình S đi dạo trên địa bàn phường Hội Phú, TP.Pleiku để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến trước nhà chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1989) ở số 22 đường Nguyễn Trung Trực, cả hai phát hiện có xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 81B1-313.47 của A Nguyễn Sỹ Th (sinh năm 1994, là em ruột của chị T) đang dựng trên vỉa hè, nH không có người trông coi. T dừng xe đứng cạnh giới, để S đi đến dùng dụng cụ phá khóa mở khóa điện, trộm cắp xe mô tô 81B1-313.47, rồi cả hai chạy đến lô cao su thuộc xã Diên Phú, TP.Pleiku cất giấu.

Vụ thứ mười: Sau khi cất giấu xe mô tô 81B1-313.47 trộm cắp của A Nguyễn Sỹ Th, Lê Đình S tiếp tục điều khiển xe mô tô 77H1-075.69 chở Phan Xuân T đi dạo trên địa bàn phường Hội Thương, TP.Pleiku để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến trước cửa hàng điện máy N Minh ở số 108 đường Hùng V, cả hai phát hiện có xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 81B1-393.15 của A Võ Văn Tu (sinh năm 1992, trú Tổ 6, phường Hội Thương, TP.Pleiku) đang dựng trên vỉa hè, nH không có người trông coi. S dừng xe đứng cạnh giới, để T đi đến dùng dụng cụ phá khóa mở khóa điện, trộm cắp xe mô tô 81B1-393.15, rồi cả hai chạy đến lô cao su ở xã Diên Phú, nơi cất giấu xe mô tô 81B1-313.47. S cất giấu xe mô tô 77H1-075.69 vào bụi cây, rồi cả hai điều khiển các xe mô tô 81B1-393.15, 81B1-313.47 chạy đến thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai. Tại đây, T và S bán các xe mô tô 81B1-393.15, 81B1-313.47 cho đối tượng Tịch với giá 7.000.000 đồng, rồi thuê xe taxi quay về lô cao su ở xã Diên Phú lấy xe mô tô 77H1-075.69. Tiền bán xe mà có, S và T đã cùng nhau tiêu xài hết. Quá trình điều tra, do chưa xác định được đối tượng Tịch, nên Cơ quan điều tra chưa thu giữ được các xe mô tô 81B1-393.15, 81B1-313.47.

Qua định giá, kết luận: Xe mô tô biển số 81B1-313.47, bị chiếm đoạt ngày 27/6/2017, có trị giá 10.400.000 đồng (mười triệu bốn trăm nghìn đồng); xe mô tô biển số 81B1-393.15, bị chiếm đoạt ngày 27/6/2017, có trị giá 10.200.000 đồng (mười triệu hai trăm nghìn đồng).

Vụ thứ mười một: Khoảng 18 giờ ngày 29/6/2017, khi được Phan Xuân T rủ, Lê Đình S điều khiển xe mô tô 77H1-075.69 chở T đi dạo trên địa bàn phường Trà Bá, TP.Pleiku để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến trước nhà ông Đặng Văn Tu (sinh năm 1965) ở hẻm 68 đường Hàn Mặc Tử, cả hai phát hiện có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 81B1-291.30 của A Phạm Văn H (sinh năm 1990, trú Tổ 05, phường IaKring, TP.Pleiku) đang dựng, nh không có người trông coi. S dừng xe đứng cạnh giới, để T đi đến dùng dụng cụ phá khóa mở khóa điện, trộm cắp xe mô tô 81B1-291.30, rồi cả hai chạy đến lô cao su thuộc xã Diên Phú, TP.Pleiku cất giấu.

Vụ thứ mười hai: Khoảng 18 giờ ngày 30/6/2017, Phan Xuân T điều khiển xe mô tô 77H1-075.69 chở Lê Đình S đi dạo trên địa bàn phường Hoa Lư, TP.Pleiku để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến trước phòng khám nha khoa Sài Gòn ở số 47 đường Nguyễn Tất Th, cả hai phát hiện có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 81B1-407.72 của A Phan Đức T (sinh năm 1985, trú Tổ 02, phường Yên Thế, TP.Pleiku) đang dựng trên vỉa hè, nh không có người trông coi. T dừng xe đứng cạnh giới, để S đi đến dùng dụng cụ phá khóa mở khóa điện, trộm cắp xe mô tô 81B1-407.72, rồi cả hai chạy về lô cao su ở xã Diên Phú. Khi S vừa đến nơi cất giấu xe mô tô biển số 81B1-291.30 đã trộm cắp ngày 29/6/2017, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku phối hợp với Công an xã Diên Phú bắt giữ cùng vật chứng là các xe mô tô 81B1-407.72 và 81B1-291.30; T điều khiển xe mô tô 77H1-075.69 chạy thoát. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của S ở khu nhà trọ số 26B đường Hùng V, Tổ 01, phường IaKring, TP.Pleiku. Qua khám xét, đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 ốp nhựa đèn phía sau của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu sáng trong; 01 tuốc-nơ-vít dài 30cm, chuôi bằng cao su, màu đỏ-trắng; 01 lục giác dài 10cm, một đầu 04 cạnh; 01 cò-lê 10-12; 01 máy mài cầm tay; 02 bình S xịt mini; 02 mũ lưỡi trai hiệu Adidas màu đen. Ngoài ra, Cơ quan điều tra cũng thu giữ của chị Hồ Thị H (sinh năm 1996, là vợ của Lê Đình S) các T sản gồm: 01 xe mô tô biển số 37Z4-2355, số máy 08005498, số khung 05498 kèm theo đăng ký xe mô tô số 012211 mang tên Nguyễn H Viết; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37.

Qua định giá, kết luận: Xe mô tô biển số 81B1-291.30 bị chiếm đoạt ngày 29/6/2017, có trị giá 8.500.000 đồng (T triệu năm trăm nghìn đồng); xe mô tô biển số 81B1-407.72 bị chiếm đoạt ngày 30/6/2017, có trị giá 14.000.000 đồng (mười bốn

triệu đồng). Sau khi định giá, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku đã xử lý trả lại xe mô tô biển số 81B1-291.30 cho A Phạm Văn H và trả lại xe mô tô biển số 81B1-407.72 cho A Phan Đức T; A H và A T không có yêu cầu bồi thường gì.

Quá trình điều tra vụ án đối với Lê Đình S, do ngoài lời khai của S thì không có chứng cứ nào khác xác định vai trò đồng phạm của Phan Xuân T, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku chưa khởi tố đối với T. Ngày 28/3/2018, Lê Đình S bị Tòa án nhân dân TP.Pleiku xử phạt 60 tháng tù về tội: “*Trộm cắp T sản*”, theo Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, tại Bản án số 41/HSST. Bản án số 41/HSST cũng đã tuyên buộc Lê Đình S có trách nhiệm bồi thường về dân sự cho các bị hại trong vụ án và xử lý đối với các vật chứng đã thu giữ.

Ngày 07/10/2019, Phan Xuân T ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cùng với Lê Đình S trộm cắp xe mô tô như nêu trên. Đối với xe mô tô 77H1-075.69, là T sản T và S chiếm đoạt được ở vụ thứ nhất và là phương tiện T, S sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp ở các vụ khác, sau khi chạy thoát vào ngày 30/6/2017 thì T cất giấu xe mô tô trên vào bụi cây trong lô cao su ở xã Diên Phú, TP.Pleiku, nH không nhớ chính xác vị trí. Hiện xe mô tô trên đã bị mất, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Quá trình điều tra, Phan Xuân T đã tác động bà H Thị Hà (là mẹ của T) bồi thường cho các bị hại Võ Công Th, Triệu Hồng A, Nguyễn Văn N, H Trần DiễmP, Nguyễn Ngọc L, Thiệu Vĩnh H, Nguyễn Thị T, Võ Văn Tu và Nguyễn Th V mỗi người 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Hiện các bị hại Th, A, N,P, L, H, T, Tu không yêu cầu bồi thường gì khác. Bị hại Nguyễn Th V yêu cầu được bồi thường 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu) và bị hại Rơ Lan Kh chưa nhận được tiền bồi thường

Tại bản cáo trạng số: **32/CT-VKS ngày 24/02/2020** của Viện kiểm sát nhân dân Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Phan Xuân T về tội “trộm cắp T sản” theo điểm e, khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 138; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Xuân T từ 4 năm 6 tháng tù đến 5 năm tù.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào T liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Với thủ đoạn lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của những người bị hại khi để xe mô tô trên vỉa hè, trước nhà, NH không có người trong coi, trong thời gian từ ngày 19/5/2017 đến ngày 30/6/2017, Phan Xuân T và Lê Đình S đã cùng nhau thực hiện 12 vụ (mười hai vụ) trộm cắp xe mô tô trên địa bàn TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai, chiếm đoạt 12 xe mô tô các loại với tổng trị giá 186.600.000 đồng (một trăm T mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Th phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Phan Xuân T theo điểm e, khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ đồng phạm không có sự phân công chuẩn bị cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong những lần phạm tội bị cáo T cùng với bị án S thực hiện hành vi rất tích cực

[3] Xét hành vi: Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, khi thấy sự sơ hở của chủ sở hữu T sản trong việc quản lý T sản là thực hiện hành vi chiếm đoạt và đã lên IU thực hiện hành vi trộm cắp T sản, và thực hiện nhiều lần (12 lần chiếm đoạt 12 chiếc xe) T sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 186.600.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu về T sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân.

[4] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Bên cạnh đó bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Dù giảm nhẹ NH để đảm bảo được biện pháp giáo dục và phòng ngừa chung, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo Th người lương thiện.

[5] Về dân sự: Đã được xử tại Bản án số 41/HSST, ngày 28/3/2018 của Tòa án nhân dân TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

[6] Về vật chứng: Đã được xử tại Bản án số 41/HSST, ngày 28/3/2018 của Tòa án nhân dân TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Xuân T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 138; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Xuân T 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2019 .

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Xuân T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị cáo, Người bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xửP thẩm. Người bị hại, Người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết tại Ủy ban nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia lai.
- Viện kiểm sát TP. Pleiku.
- Công an TP. Pleiku.
- THADS TP. Pleiku
- Bị cáo.
- Người bị hại.
- Người có quyền lợi NVLQ.
- Lưu hs.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa